

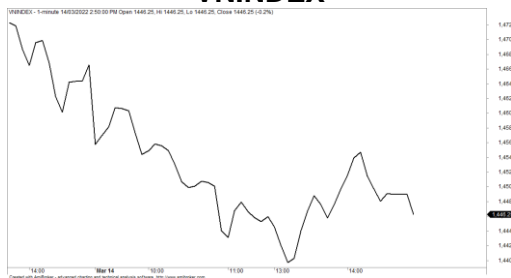
Market Today: Tiếp tục giảm điểm

14/03/2022

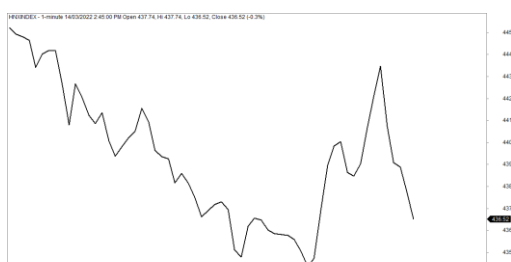
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,446.25	436.57	115.05
% ngày	-1.38%	-1.27%	-0.28%
% tuần	-3.52%	-3.60%	1.62%
% tháng	-1.75%	3.70%	3.79%
% năm	22.40%	59.38%	43.22%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	27,165	4,220	2,180
TB 1 tuần	28,183	4,113	2,394
TB 1 tháng	26,334	3,374	1,957
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	1,434.93	54.65	14.38
Bán	2,159.62	37.36	8.99
Giá trị ròng	-724.68	17.29	5.38
Độ rộng TT			
Mã Tăng	99	65	126
Mã Giảm	286	181	242
Không Đổi	40	108	535
Chỉ số chính			
P/E	16.82	21.40	24.31
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	5,831	494	1,499
LS Cổ tức	2.09%	3.56%	3.20%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNXINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tiếp tục phiên giảm điểm trong bối cảnh đây là tuần công bố lãi suất của FED cũng như đáo hạn HĐTL tháng 03. Chỉ số VNI-Index ghi nhận phiên giảm thứ 7 liên tiếp với mức giảm 1.38% dừng tại 1446.25 điểm trong khi HNX-Index giảm 1.27%, chỉ số Upcom-Index giảm nhẹ. Giá trị giao dịch khớp lệnh đạt 31,156 tỷ đồng trên cả 3 sàn.

Chỉ số VN30-Index giảm 1.09% với lực đỡ từ nhóm cổ phiếu Ngân hàng như SHB (+3.6%), STB (+1.4%), TPB (+1.4%), MBB (+0.6%), VCB (+0.5%) cùng với VJC (+4.7%), VRE (+0.5%) tăng giá. Ngược lại, áp lực cung duy trì tại nhóm Dầu khí, Thép, Chứng khoán, Thực phẩm-Đồ uống khiến GAS (-6.1%), HPG (-3.8%), SSI (-4%), PLX (-3.6%), MSN (-4.5%) là các mã gây giảm chỉ số nhiều nhất. Ngoài ra, nhóm Phân bón cũng ghi nhận lực bán mạnh khi DCM, DPM giảm hết biên độ.

Độ rộng thị trường tương đối hẹp với sắc xanh đáng chú ý tại BCG (+4.2%), ORS (+5.3%), SHI (+2.7%), KHG (+6.8%)...

Khối ngoại bán ròng hơn 702 tỷ đồng trong đó MSN (153 tỷ), NVL (149 tỷ), DXG (124 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng. Ở chiều ngược lại, STB (73 tỷ), VCB (46 tỷ), VRE (46 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ xuất hiện nhịp hồi phục và chỉ số VN30 có thể hồi phục lên lại mức hỗ trợ 1,466 điểm. Đồng thời, các chỉ số đang rơi vào vùng quá bán và đồ thị giá giao dịch gần các mức hỗ trợ là vùng đáy tháng 01/2022 cho nên đồ thị giá của các chỉ số có thể sẽ xuất hiện các nhịp hồi phục kỹ thuật ở những phiên giao dịch tới. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn giảm mạnh cho thấy các nhà đầu tư tiếp tục thận trọng với xu hướng hiện tại.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TRUNG TÍNH. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn cơ cấu giảm dần tỷ trọng cổ phiếu xuống mức 45-50% danh mục và dừng mua mới để quan sát thị trường. Đồng thời, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn không nên bán hết toàn bộ danh mục và nên chú ý vào xu hướng ở từng cổ phiếu khi dòng tiền đang xảy ra tình trạng phân hóa giữa các nhóm cổ phiếu.

Tham khảo tín hiệu chi tiết tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



We Create Fortune

PHÂN TÍCH CỔ PHIẾU NÓNG

HUT - Daily 14/03/2022 9:00:00 AM Open 37.2, Hi 40.5, Lo 37, Close 40.3 (9.2%) MA2(Close,20) = 29.95, BBTp(Close,20,2) = 40.18, BBBol(Close,20,2) = 19.73, MA1(Close,50) = 24.51

PTKT: HUT

HUT tiếp tục mở rộng đà tăng khi đồ thị giá tiếp tục bám biên trên của dải Bollinger. Đồng thời, đồ thị giá đang ở sóng 3 theo mẫu hình sóng Elliott. Vùng 33,000-34,000 đồng là vùng hỗ trợ cho nhịp điều chỉnh kỹ thuật của giá.

Hỗ trợ: 34,000 / 30,000

Kháng cự: 40,300 / 44,000





We Create Fortune

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TRUNG TÍNH	TRUNG TÍNH	1500	1530	1210	970
Chỉ số HNX-Index	TRUNG TÍNH	TRUNG TÍNH	470	500	300	180
Chỉ số VN30	TRUNG TÍNH	TRUNG TÍNH	1550	1570	1445	960
Chỉ số VNMidcaps	TRUNG TÍNH	TRUNG TÍNH	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	TRUNG TÍNH	TRUNG TÍNH	1430	1450	1400	804



We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1446.25	-1.38%
VN30	1461.1	-1.09%
VN Mid	2109.33	-1.65%
VN Small	2115.06	-1.46%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	436.57	-1.27%
HN30	791.95	-1.11%
VNX AllSh	1489.67	-1.27%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	115.05	-0.28%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1434.93	
Bán	2159.62	
GT ròng	-724.68	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	54.65	
Bán	37.36	
GT ròng	17.29	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	14.38	
Bán	8.99	
GT ròng	5.38	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
HUB	2200	6.98%
TMT	1300	6.91%
KHG	1300	6.84%
RDP	1000	6.80%
NVT	1000	6.76%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
HLD	4200	9.70%
BTS	1400	9.59%
HUT	3400	9.21%
HTP	1900	4.53%
CEO	2700	4.19%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
BMJ	5776	14.77%
MDF	3223	13.71%
SEA	6192	12.82%
KLB	3820	12.73%
SCJ	1266	9.38%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
CSV	-4200	-7.00%
DCM	-3250	-6.99%
SFG	-1550	-6.95%
ACC	-1800	-6.95%
DPM	-4600	-6.93%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
LAS	-2400	-10.00%
PVC	-2900	-9.80%
TDN	-2100	-9.72%
PVG	-1700	-9.71%
PVB	-1900	-7.72%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
CNT	-3160	-14.23%
PFL	-1073	-8.25%
CST	-1561	-7.77%
KSV	-4025	-7.20%
BOT	-919	-6.25%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG > 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	396,585	
VHM	326,578	
VIC	301,301	
GAS	216,085	
HPG	212,911	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
THD	59,885	
KSF	32,430	
IDC	20,790	
PVS	17,637	
VCS	17,504	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	197,428	
BSR	85,971	
MCH	79,217	
VEA	61,833	
VEF	44,957	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
HPG	36,313,800	26,346,750
SHB	22,246,700	9,789,810
STB	21,118,200	20,930,505
HAG	20,617,500	21,336,130
MBB	17,842,500	20,653,770

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
PVS	18,128,588	14,183,975
CEO	9,886,469	6,371,950
HUT	6,904,975	3,129,689
KLF	5,806,746	6,141,785
NVB	5,048,014	65,543

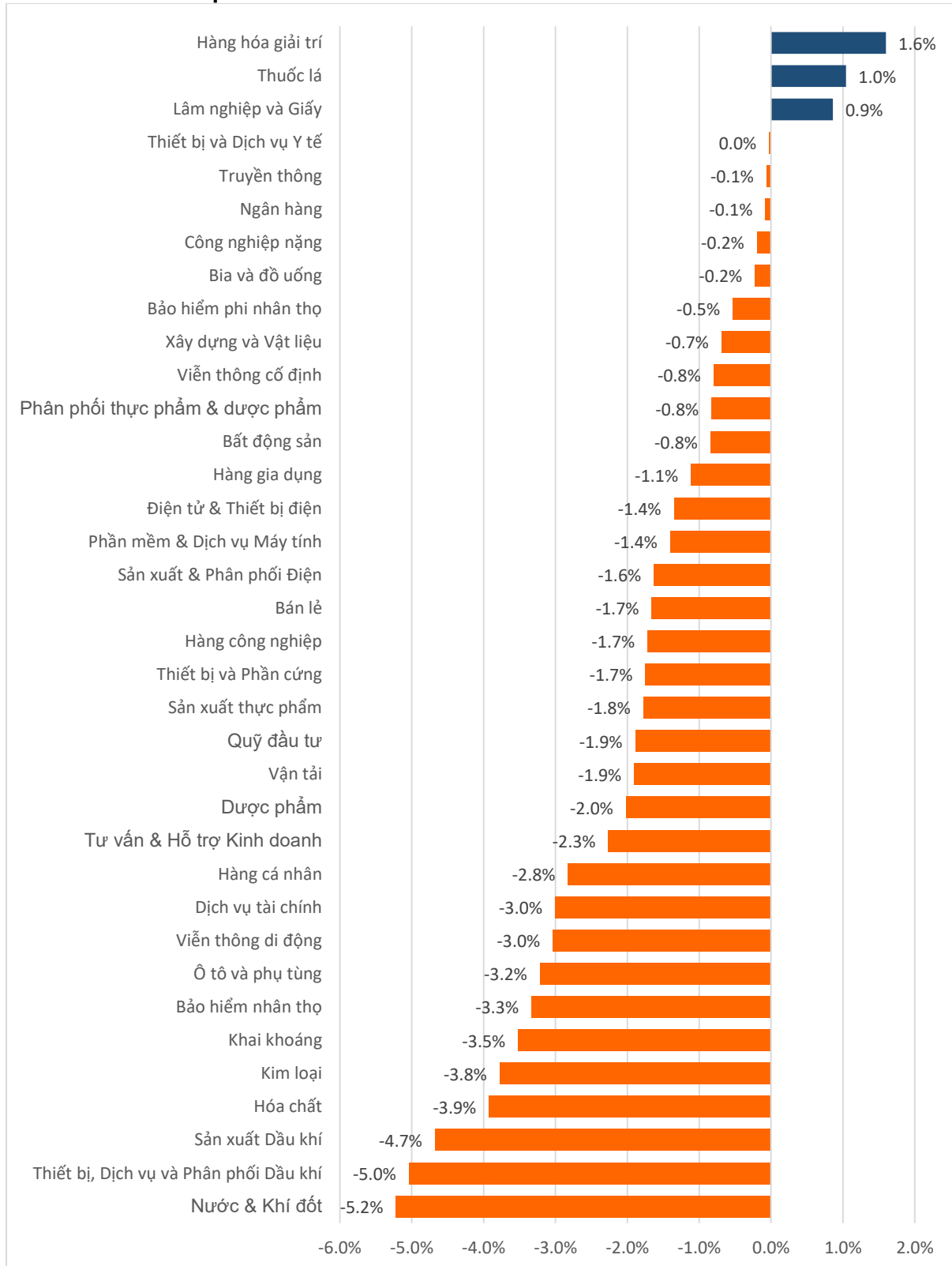
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BSR	23,003,507	14,947,007
VHG	6,065,622	7,927,266
OIL	4,783,683	4,145,048
DDV	4,558,980	2,829,233
BGW	4,535,500	1,005

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create Fortune

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



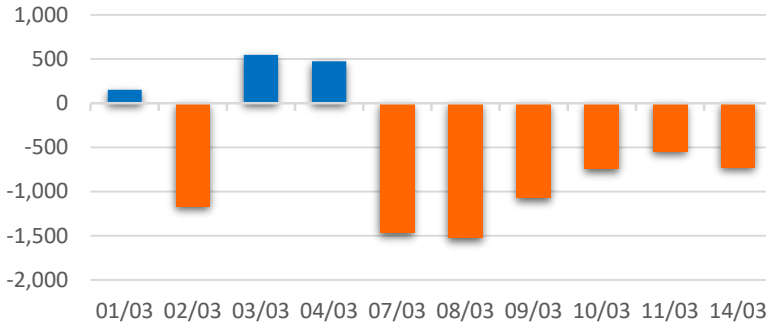
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

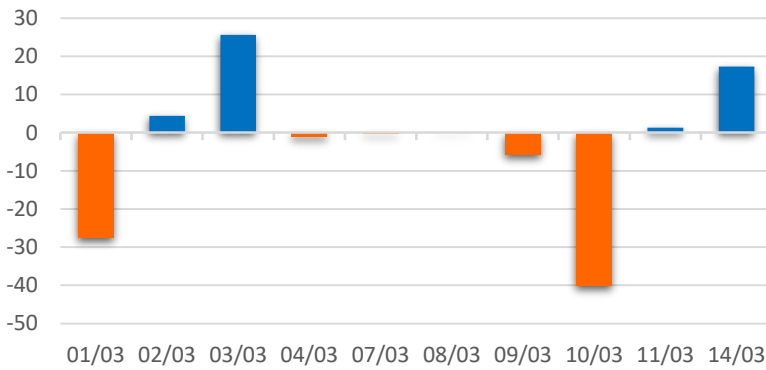
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
STB	72,582	MSN	152,736
VCB	45,706	NVL	149,145
VRE	45,576	DXG	124,317
DIG	37,014	HPG	108,425
DCM	32,519	SSI	77,089

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

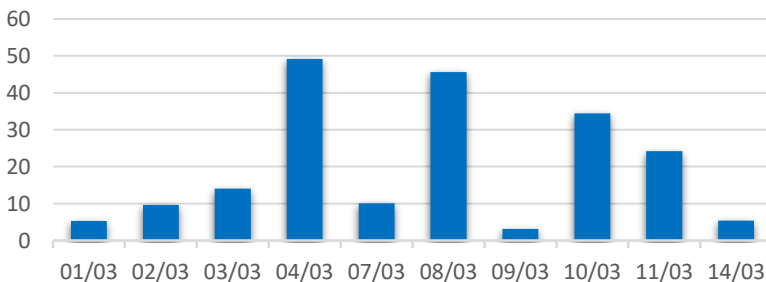
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
CEO	15,072	PVS	10,797
HUT	13,173	VCS	5,667
SHS	7,500	BVS	1,623
IDC	2,084	DTD	1,575
THD	1,434	KLF	1,224

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
LTG	2,706	ACV	1,116
GHC	1,731	BOT	597
VGT	631	HNE	386
BSR	288	CDO	124
HPP	166	VAB	112

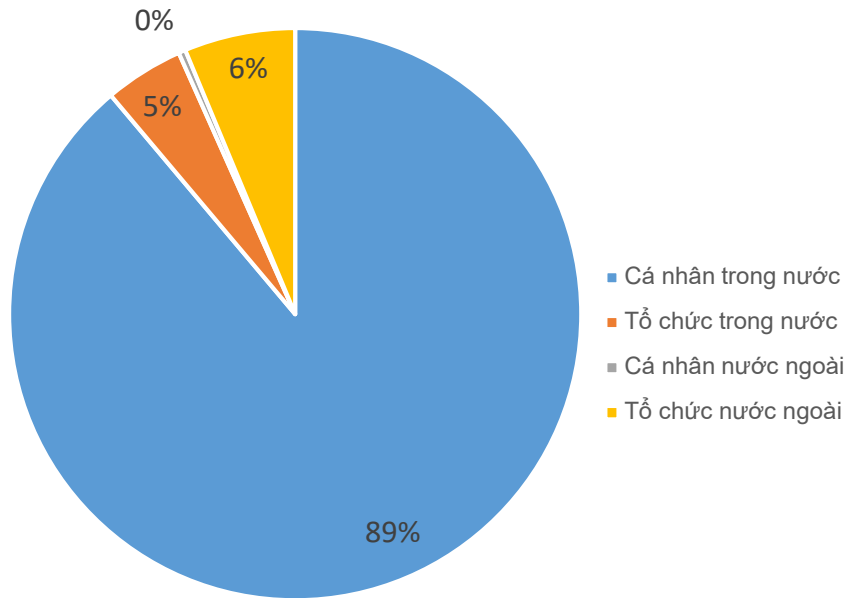
TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

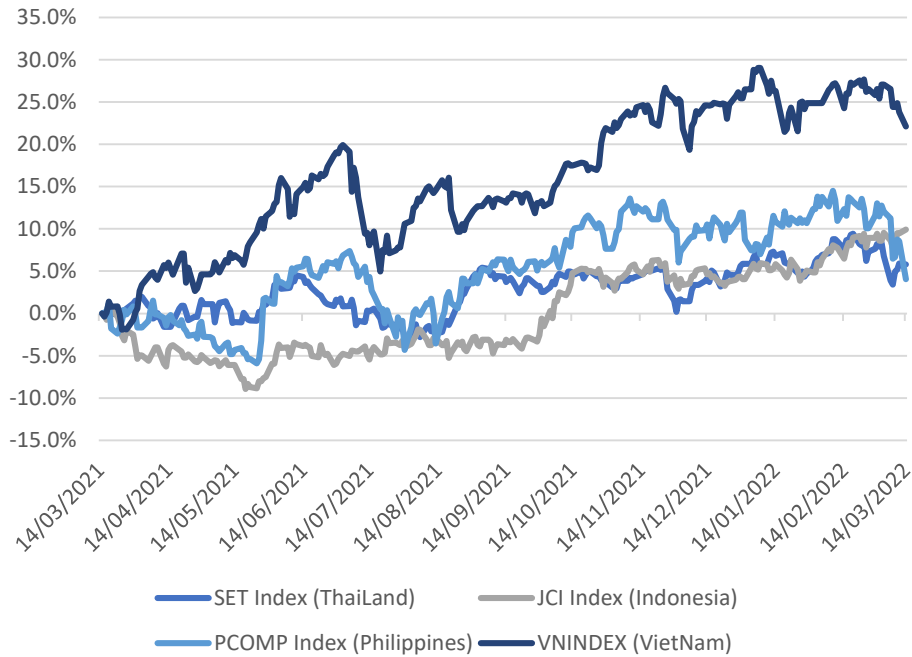


Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create Fortune

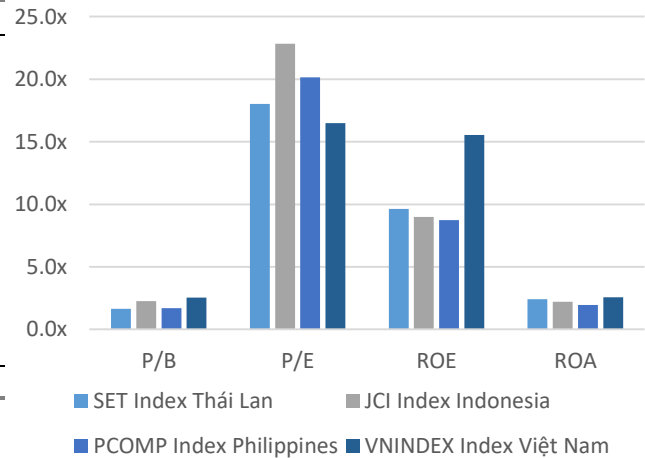
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.7x	2.3x	1.7x	2.5x
P/E		18.0x	22.84	20.1x	16.5x
ROE	%	9.64	9.00	8.75	15.54
ROA	%	2.41	2.20	1.96	2.56
Vốn hóa	Tỷ USD	583.42	607.17	186.25	252.78
GTGD	Tỷ USD	2.07	0.85	0.08	1.17
LS cổ tức	%	2.68	2.10	1.44	1.15

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or in any form or manner, without the express written